

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST

Ngày 22-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Tâm và ông Ma Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2026/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2026/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh Q, tên gọi khác: Hoàng Mạnh Q1; sinh ngày 12/10/1966; nơi thường trú, chỗ ở: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Cao Thị N, sinh năm 1939; vợ Lý Cẩm L, sinh năm 1969; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; anh chị em ruột: Có 12 người; bị cáo là thứ ba.

- Nhân thân: Ngày 15/12/2021 UBND xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 240/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng từ ngày 15/12/2021 đến 15/3/2022.

- Tiền sự: Ngày 28/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 11/2022/QĐ-TA ngày 28/7/2022, Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 (một) năm 09 (chín) tháng. Ngày 14/02/2025 Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 14/02/2025, hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2026 đến ngày 12/01/2026. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/01/2026, sau khi khám bệnh tại bệnh viện K (cơ sở T, thành phố Hà Nội), Hoàng Mạnh Q một mình ra bến xe M, thành phố Hà Nội để đón xe khách về nhà. Tại bến xe M, Q gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, dáng người cao, gầy nhìn giống người nghiện ma túy, Q hỏi và mua được 01 gói, được gói bên ngoài bằng ni lông màu hồng, tiếp theo gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là ma túy, loại Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Q cất vào túi quần rồi ra đón xe khách đi về nhà. Trên đường về, khi đến trạm dừng nghỉ (không xác định được tên, địa chỉ) Q một mình đi ra chỗ vắng người, nơi khuất tầm nhìn lấy gói ma túy vừa mua được ra để sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, Q gói lại như cũ và lên xe đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ, ngày 09/01/2026 Q tiếp tục lấy số ma túy còn lại đi ra khu vực trang trại gần nhà để sử dụng, khi đang trên đường đi đến ngã ba đường rẽ vào trang trại thì gặp tổ công tác Công an xã C đang làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Mạnh Q về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hoàng Mạnh Q ngày 09/01/2026, kết quả: (+) Dương tính chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 12/01/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (H); khối lượng 0,255g (không thấy hai năm năm gam).

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSTQG-KV ngày 29/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang truy tố bị cáo Hoàng Mạnh Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bị cáo Hoàng Mạnh Q (Hoàng Mạnh Q1) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, p khoản 1, Điều 51 (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng do có bệnh u ác thực quản), Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh Q từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2026 đến ngày 12/01/2026. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng Heroine đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 bì có chữ ký xác nhận của Hoàng

Mạnh Q, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh T.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đề nghị xử lý.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Mạnh Q tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, không có ý kiến tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tới mức thấp nhất cho bị cáo và xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Mạnh Q thành khẩn nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/01/2026, Hoàng Mạnh Q đã mua ma túy về sử dụng một phần, còn đang tàng trữ chưa sử dụng (ngày 09/01/2026) có khối lượng 0,255 gam (*Không phải hai năm năm gam*), loại Heroine. Khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ nằm trong định lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát truy tố Hoàng Mạnh Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật nặng tại Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của UBND huyện C do đang bị bệnh u ác thực quản nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, tạo dư luận xấu tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng

bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa chấp hành) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo thấy rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với số Heroine thu giữ của bị cáo đã được niêm phong là vật chứng vụ án, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Mạnh Q ngày 10/4/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã có Văn bản A54/VPCQCSĐT chuyển hồ sơ đề nghị Công an xã C Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không xem xét xử lý.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo là người khuyết tật, có đơn đề nghị miễn tiền án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Tuyên Quang, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh Q, tên gọi khác: Hoàng Mạnh Q1, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Mạnh Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2026 đến ngày 12/01/2026.

3. Về vật chứng: Căn cứ 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Hoàng Mạnh Q, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh T. Mặt trước ghi "tang vật vụ Hoàng Mạnh Q, giám định ngày 09/01/2026".

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Tuyên Quang.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Hoàng Mạnh Q.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang
- Cơ quanĐT CA tỉnh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- THADS tỉnh; Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV CA tỉnh;
- Bị cáo;
- UBND xã Chiêm Hóa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Lê Thị Thanh Tâm Ma Văn S

Đào Thị Bích N1

